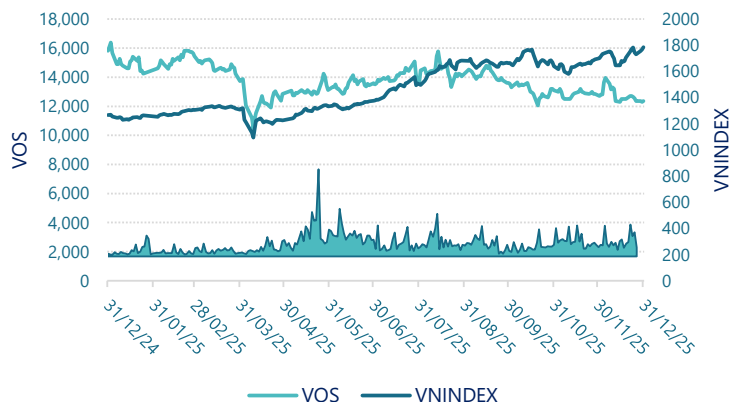




CTCP Vận tải Biển Việt Nam (HSX: VOS)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/12/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	12,350
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	16,382
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	10,472
SL cổ phiếu LH	140,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,005,995
% sở hữu nước ngoài	1.3%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,729
P/E	5.7
EPS	2,177

DT thuần

Q4/25

956

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 106 | 12.5%

YoY: ▼ 381 | -28.5%

LN sau thuế

Q4/25

217

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 85.0 | 64.1%

YoY: ▲ 226 | 2507%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

13.3%

+/- YoY: ▲ 5.8%

DT thuần

2025

3,104

tỷ VNĐ

YoY: ▼ 2,472 | -44.3%

LN sau thuế

2025

305

tỷ VNĐ

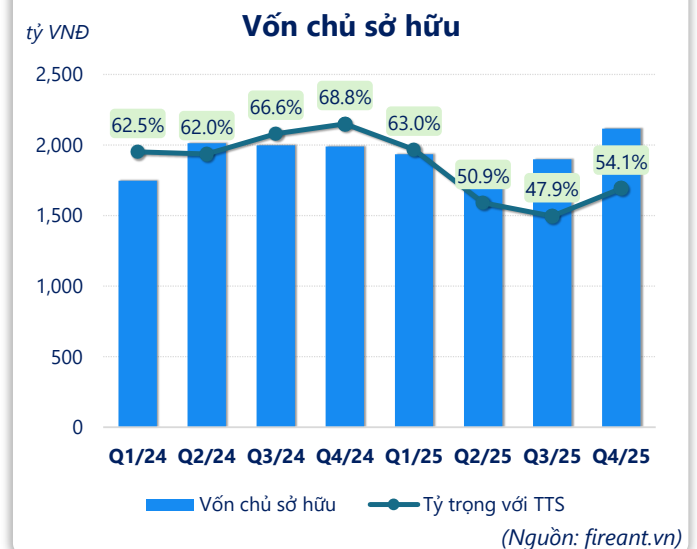
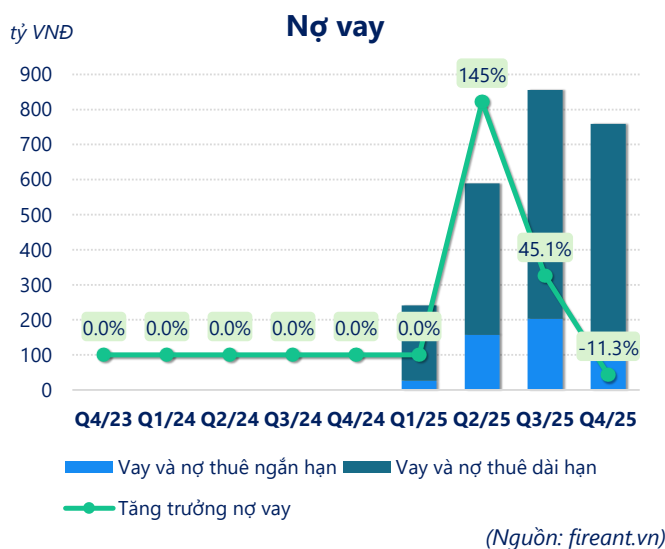
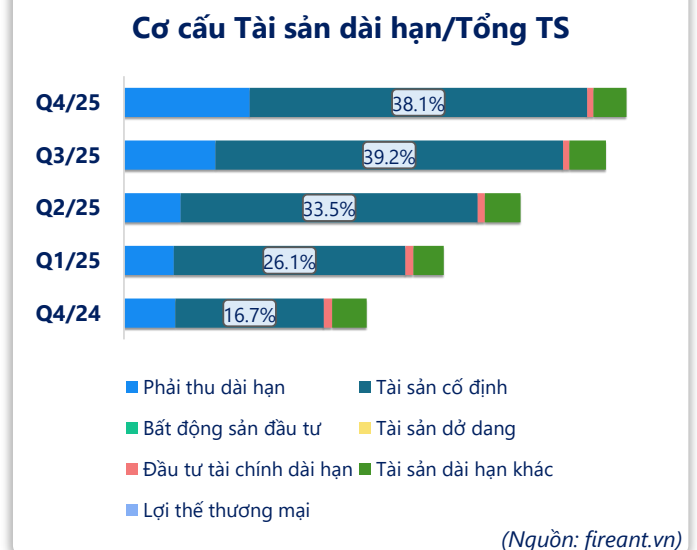
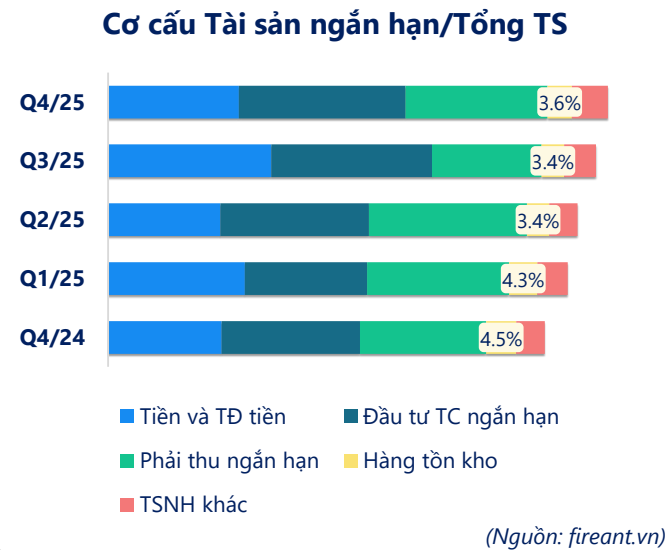
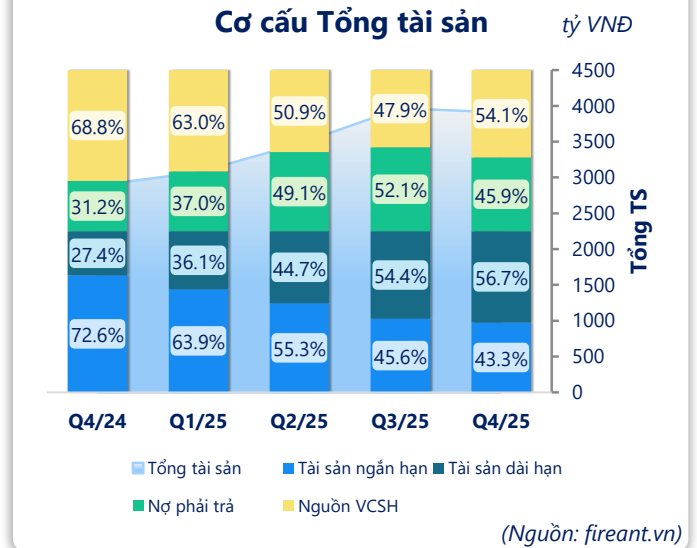
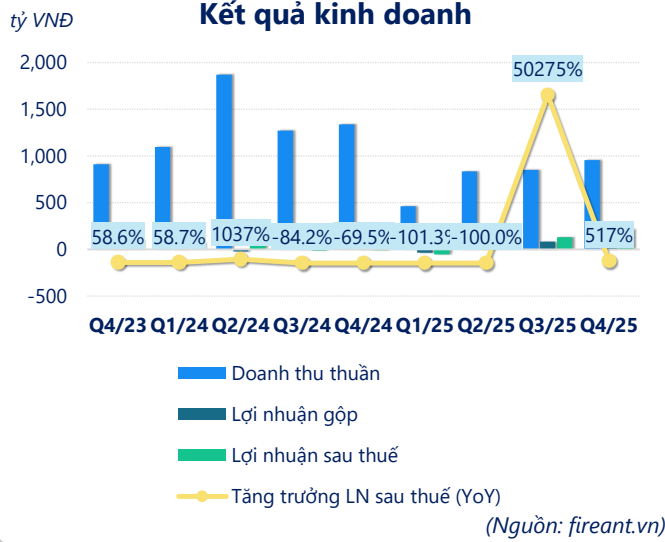
YoY: ▼ 30.0 | -9.1%

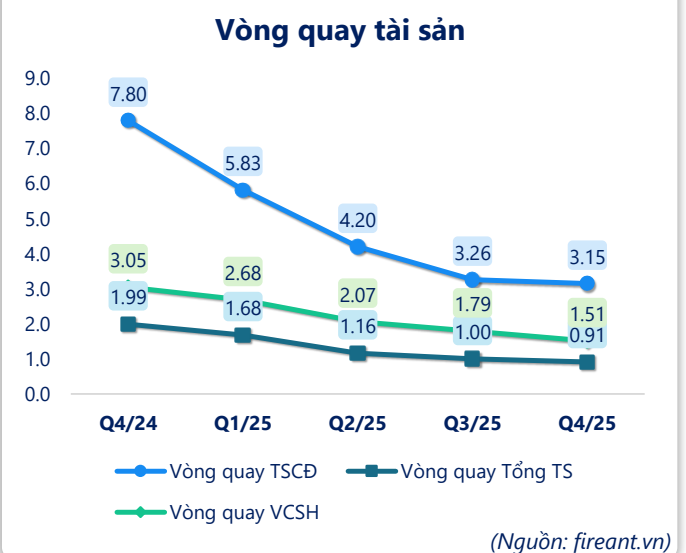
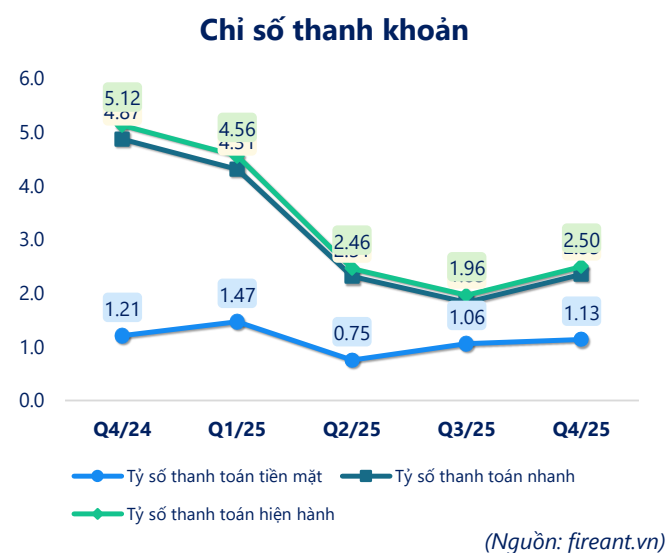
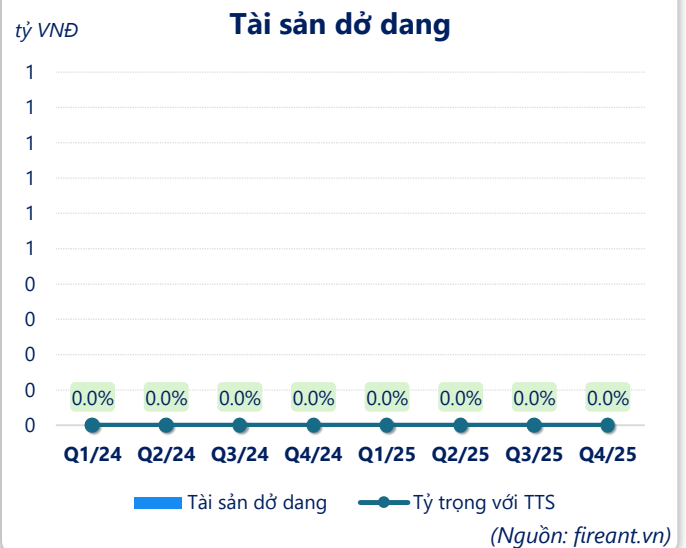
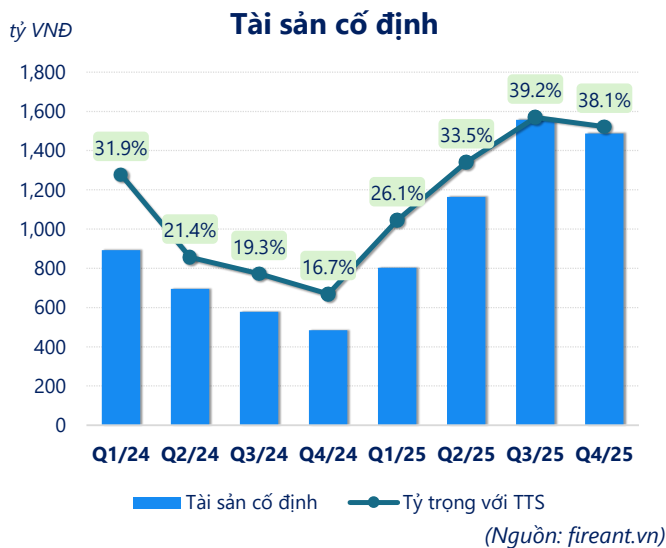
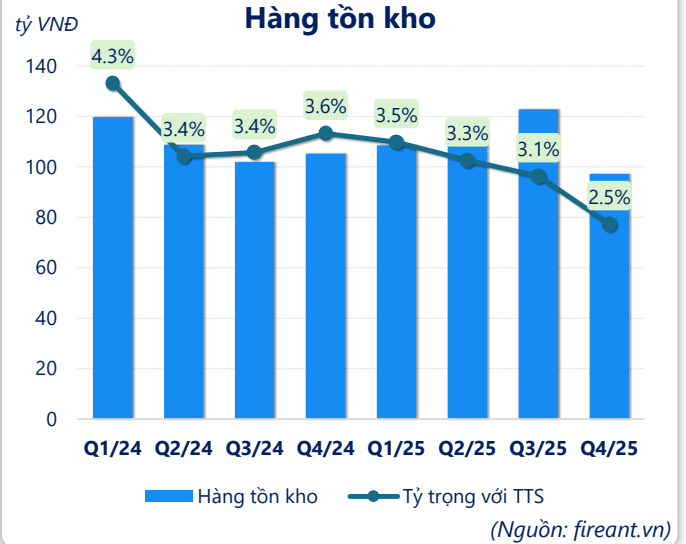
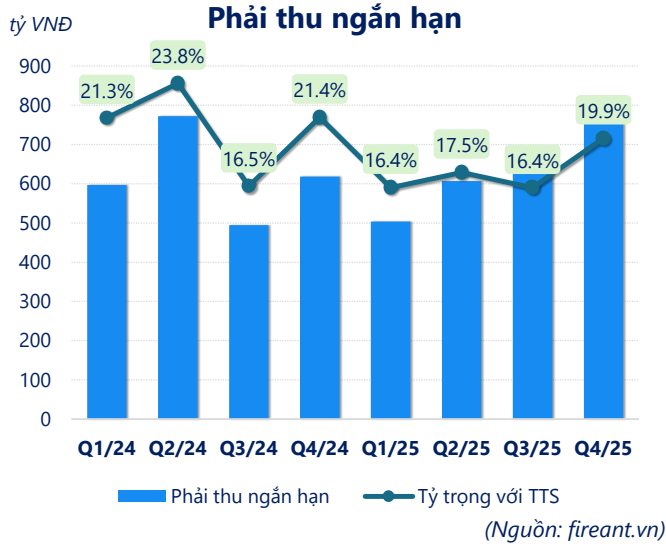
ROE

2025

14.8%

+/- YoY: ▼ 3.5%





CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	2,891	3,073	3,473	3,967	3,907
Tài sản ngắn hạn	2,099	1,964	1,919	1,810	1,692
Tiền và tương đương tiền	494	632	588	975	769
Đầu tư tài chính ngắn hạn	725	554	554	0	0
Phải thu ngắn hạn	618	504	607	650	777
Hàng tồn kho	105	109	115	123	97.2
Tài sản ngắn hạn khác	157	166	55.8	62.1	48.3
Tài sản dài hạn	792	1,109	1,554	2,157	2,215
Phải thu dài hạn	168	172	222	410	554
Tài sản cố định	484	803	1,164	1,556	1,487
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0	0	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	26.9	27.4	27.0	28.2	28.1
Tài sản dài hạn khác	113	105	141	163	145
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	902	1,138	1,705	2,068	1,792
Nợ ngắn hạn	410	431	780	922	678
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	26.7	157	203	134
Phải trả người bán ngắn hạn	95.4	117	153	259	146
Nợ dài hạn	493	707	925	1,146	1,114
Vay và nợ thuê dài hạn	0	214	432	653	624
Nguồn vốn chủ sở hữu	1,989	1,935	1,767	1,899	2,116
Vốn chủ sở hữu	1,989	1,935	1,767	1,899	2,116
Vốn điều lệ	1,400	1,400	1,400	1,400	1,400
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)